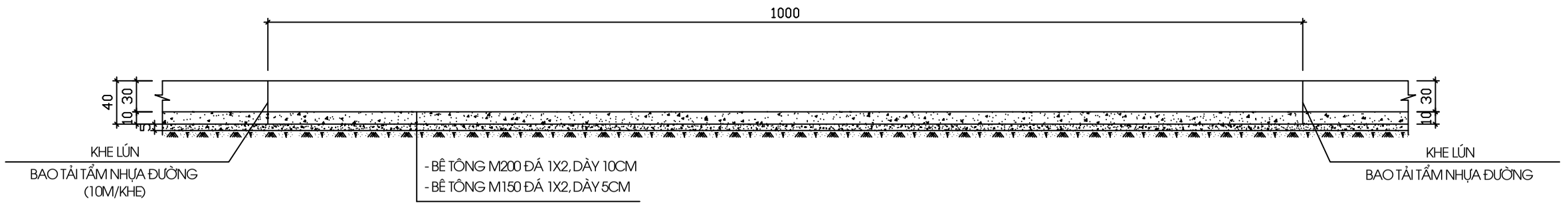
BẢN VẼ THIẾT KẾ MẪU

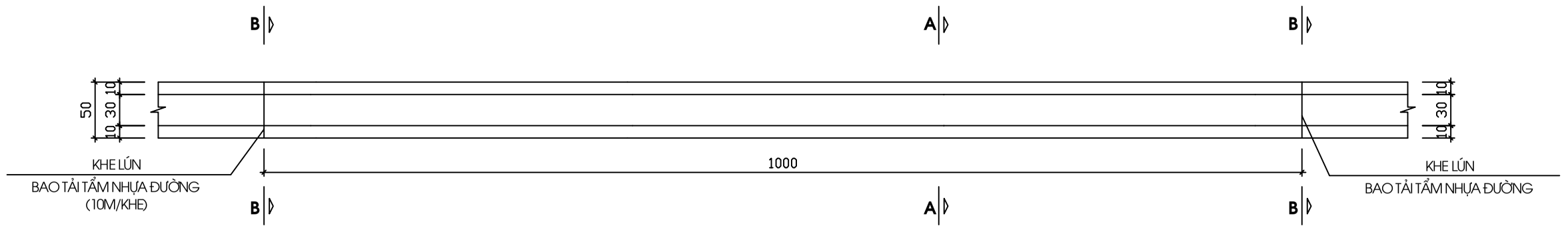
KẾT CẤU: KÊNH BÊ TÔNG

KÊNH TƯỚI LOẠI I: K1 - MẶT CẮT NGANG (BxH) = (30x30)CM

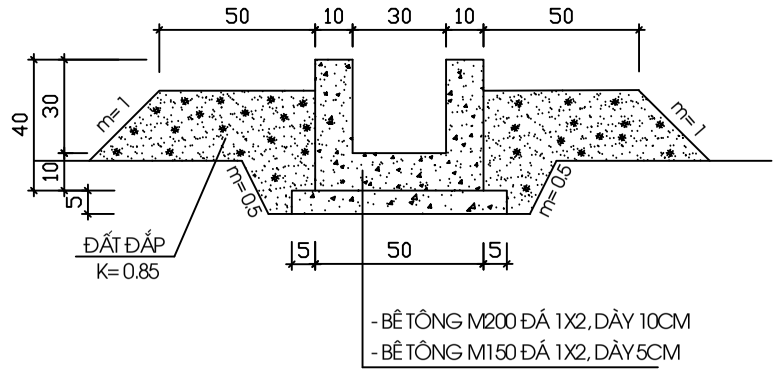
CẮT DỌC KÊNH (TL 1/50)



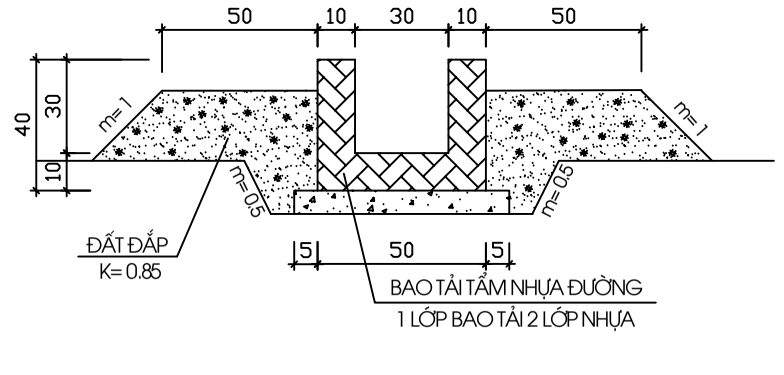
MẶT BẰNG KÊNH (TL 1/50)



M/C NGANG ĐIỂN HÌNH: A - A
(TL 1/25)



M/C NGANG KÊNH + KHE LÚN: B - B
(TL 1/25)



GHI CHÚ:

- KÍCH THƯỚC GHI TRONG BẢN VẼ LÀ CM
- DỌC THEO CHIỀU DÀI KÊNH CỨ 10M BỐ TRÍ 01 KHE LÚN BẰNG BAO TẢI TẨM NHỰA ĐƯỜNG 1 LỚP BAO TẢI 2 LỚP NHỰA
- THI CÔNG THÀNH VÀ ĐÁY MƯƠNG ĐỔ ĐỒNG THỜI
- KHỐI LƯỢNG PHẦN ĐÀO, ĐẮP ĐẤT CẦN ĐƯỢC TÍNH TOÁN TRÊN CƠ SỞ MẶT CẮT ĐỊA HÌNH THỰC TẾ

BẢNG KHỐI LƯỢNG KÊNH BÊ TÔNG (ĐOẠN 10 m)

Kết cấu kênh	Số hiệu kênh	Kích thước		Khối lượng, vật tư, vật liệu							
		Chiều rộng B (cm)	Chiều cao H (cm)	Bê tông M200 (m3)	Bê tông M150 (m3)	Xi măng PCB 40 (kg)	Cát bê tông (m3)	Đá 1x2 (m3)	Ván khuôn (m2)	bao tải (m2)	Nhựa bi tum số 4 (kg)
Kênh bê tông	K 1	30	30	1,100	0,300	346,10	0,728	1,189	15,00	0,11	0,647

MÁY THI CÔNG:
- Máy trộn bê tông 250 lít
- Sử dụng máy đầm dùi 1,5 kw
- Máy cắt uốn thép 5 kw

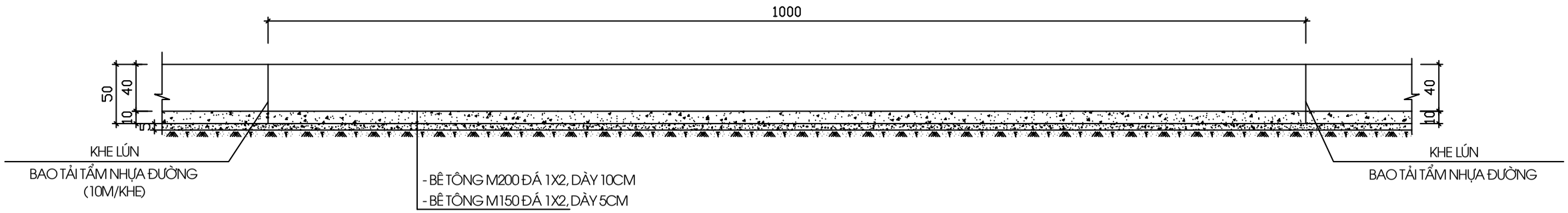
CHI CỤC THUỶ LỢI TỈNH LẠNG SƠN	Năm 2023
BẢN VẼ THIẾT KẾ MẪU KÊNH TƯỚI LOẠI I: K1 - MẶT CẮT (BxH) = (30x30) CM	Số hiệu BV Số - K1

BẢN VẼ THIẾT KẾ MẪU

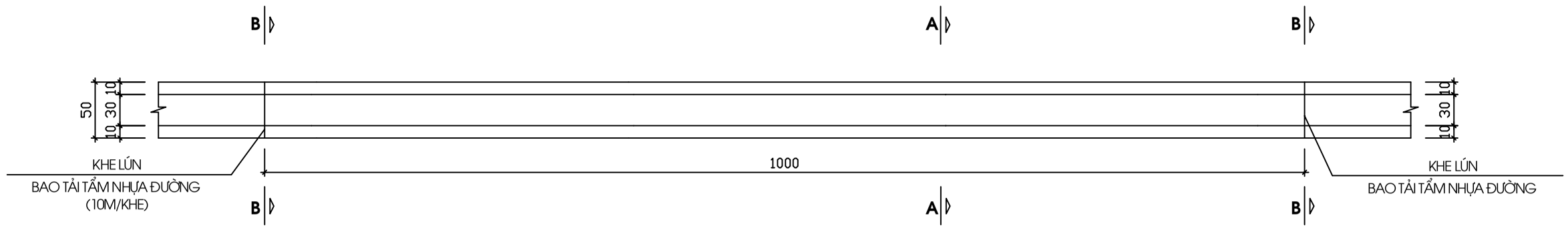
KẾT CẤU: KÊNH BÊ TÔNG

KÊNH TƯỚI LOẠI I: K2 - MẶT CẮT NGANG (BxH) = (30x40)CM

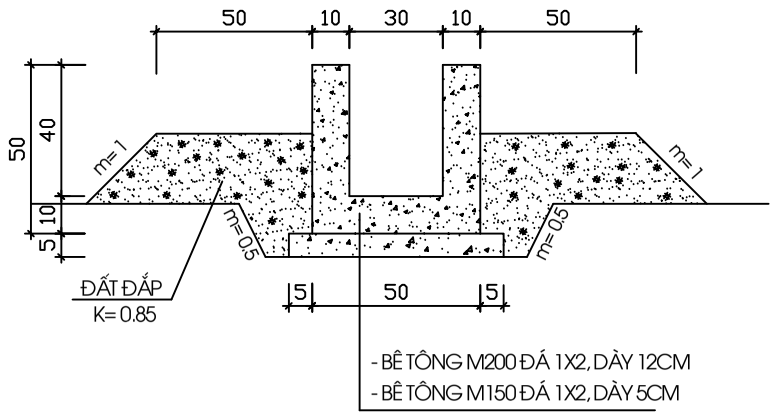
CẮT DỌC KÊNH (TL 1/50)



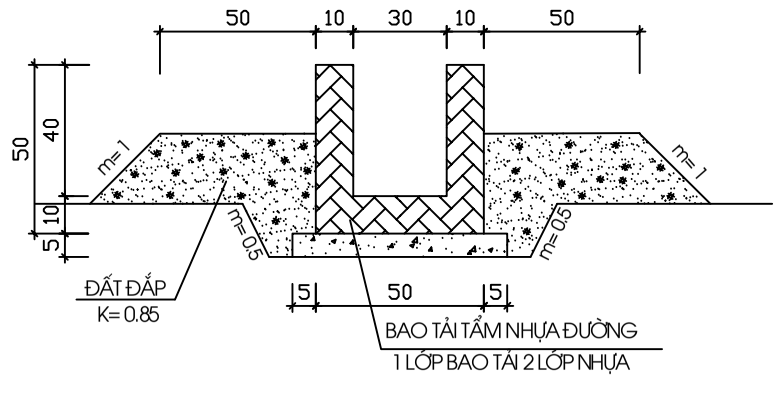
MẶT BẰNG KÊNH (TL 1/50)



M/C NGANG ĐIỂN HÌNH: A - A
(TL 1/25)



M/C NGANG KÊNH + KHE LÚN: B - B
(TL 1/25)



GHI CHÚ:

- KÍCH THƯỚC GHI TRONG BẢN VẼ LÀ CM
- DỌC THEO CHIỀU DÀI KÊNH CỨ 10M BỐ TRÍ 01 KHE LÚN BẰNG BAO TẢI TẤM NHỰA ĐƯỜNG 1 LỚP BAO TẢI 2 LỚP NHỰA
- THI CÔNG THÀNH VÀ ĐÁY MƯƠNG ĐỔ ĐỒNG THỜI
- KHỐI LƯỢNG PHẦN ĐÀO, ĐẮP ĐẤT CẦN ĐƯỢC TÍNH TOÁN TRÊN CƠ SỞ MẶT CẮT ĐỊA HÌNH THỰC TẾ

BẢNG KHỐI LƯỢNG KÊNH BÊ TÔNG (ĐOẠN 10m)

Kết cấu kênh	Số hiệu kênh	Kích thước		Khối lượng, vật tư, vật liệu							
		Chiều rộng B (cm)	Chiều cao H (cm)	Bê tông M200 (m3)	Bê tông M150 (m3)	Xi măng PCB 40 (kg)	Cát bê tông (m3)	Đá 1x2 (m3)	Ván khuôn (m2)	bao tải (m2)	Nhựa bi tum số 4 (kg)
Kênh bê tông	K.2	30	40	1,300	0,300	397,300	0,832	1,358	21,00	0,13	0,761

MÁY THI CÔNG:
- Máy trộn bê tông 250 lít
- Sử dụng máy đầm dùi 1,5 kw
- Máy cắt uốn thép 5 kw

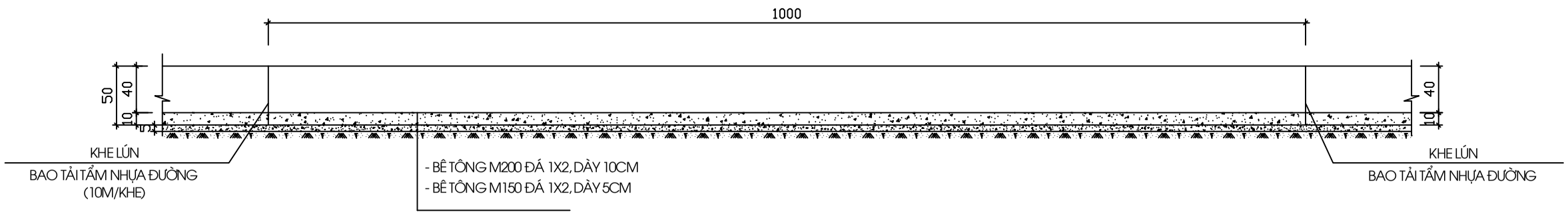
CHI CỤC THUỶ LỢI TỈNH LẠNG SƠN	Năm 2023
BẢN VẼ THIẾT KẾ MẪU KÊNH TƯỚI LOẠI I: K2 - MẶT CẮT (BxH) = (30x40) CM	Số hiệu BV Số - K2

BẢN VẼ THIẾT KẾ MẪU

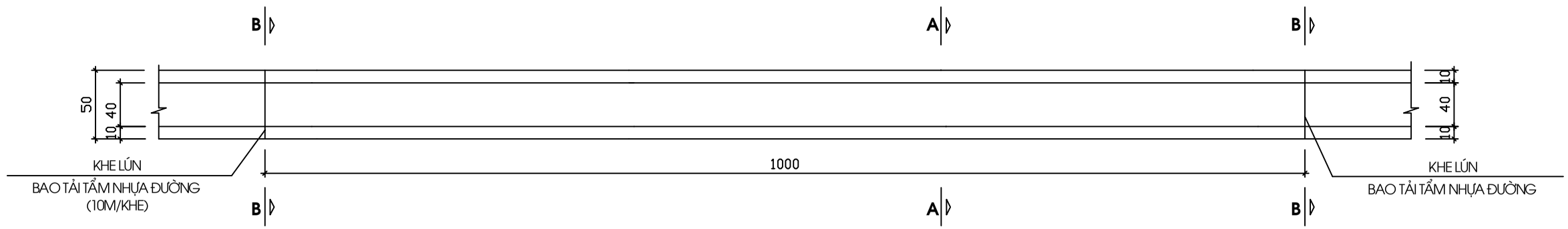
KẾT CẤU: KÊNH BÊ TÔNG

KÊNH TƯỚI LOẠI I: K3 - MẶT CẮT NGANG (BxH) = (40x40)CM

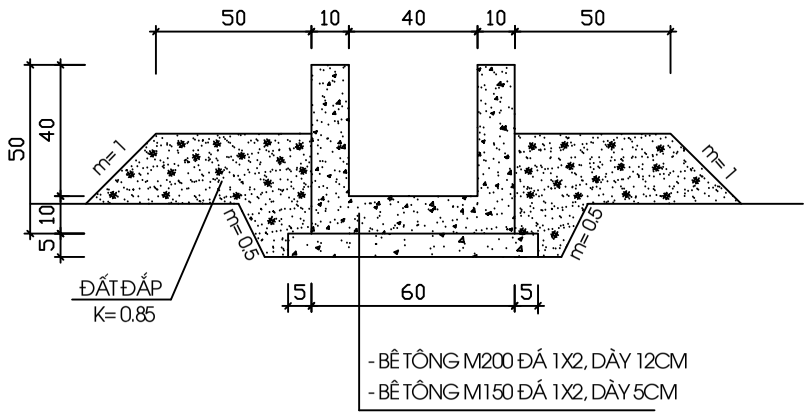
CẮT DỌC KÊNH (TL 1/50)



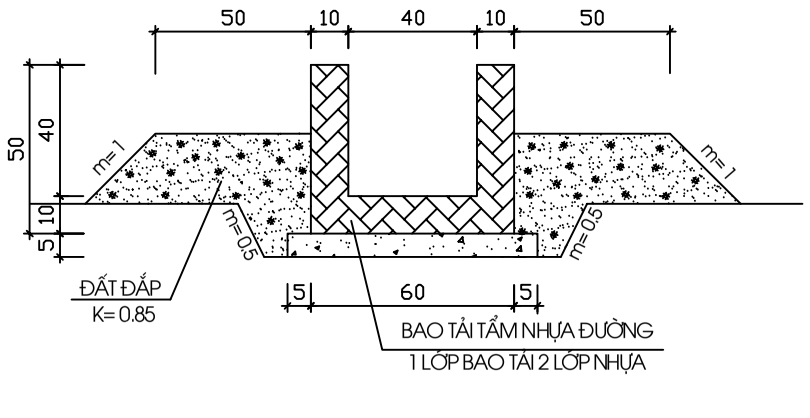
MẶT BẰNG KÊNH (TL 1/50)



M/C NGANG ĐIỂN HÌNH: A - A
(TL 1/25)



M/C NGANG KÊNH + KHE LÚN: B - B
(TL 1/25)



GHI CHÚ:

- KÍCH THƯỚC GHI TRONG BẢN VẼ LÀ CM
- DỌC THEO CHIỀU DÀI KÊNH CỨ 10M BỐ TRÍ 01 KHE LÚN BẰNG BAO TẢI TẨM NHỰA ĐƯỜNG 1 LỚP BAO TẢI 2 LỚP NHỰA
- THI CÔNG THÀNH VÀ ĐÁY MƯƠNG ĐỔ ĐỒNG THỜI
- KHỐI LƯỢNG PHẦN ĐÀO, ĐẮP ĐẤT CẦN ĐƯỢC TÍNH TOÁN TRÊN CƠ SỞ MẶT CẮT ĐỊA HÌNH THỰC TẾ

BẢNG KHỐI LƯỢNG KÊNH BÊ TÔNG (ĐOẠN 10 m)

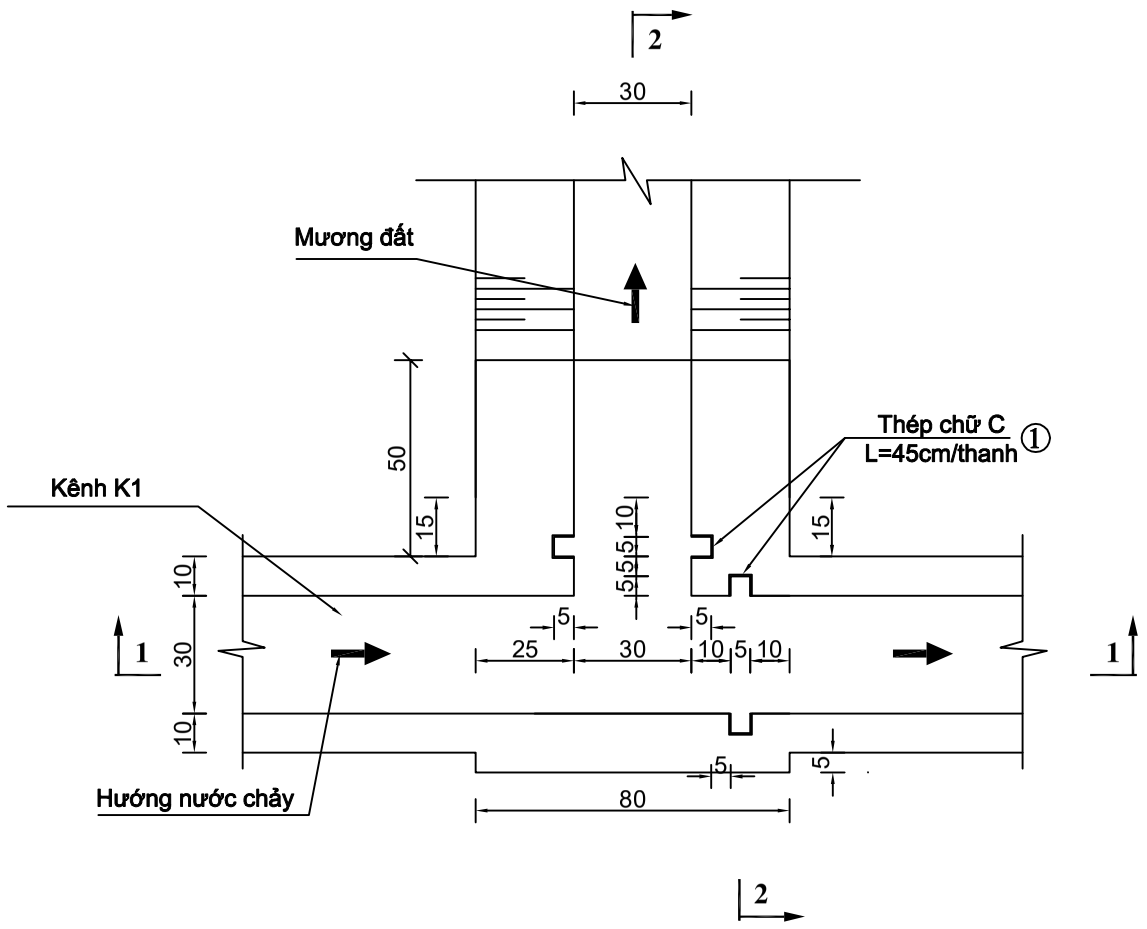
Kết cấu kênh	Số hiệu kênh	Kích thước		Khối lượng, vật tư, vật liệu							
		Chiều rộng B (cm)	Chiều cao H (cm)	Bê tông M200 (m3)	Bê tông M150 (m3)	Xi măng PCB 40 (kg)	Cát bê tông (m3)	Đá 1x2 (m3)	Ván khuôn (m2)	bao tải (m2)	Nhựa bi tum số 4 (kg)
Kênh bê tông	K3	40	40	1,400	0,350	433,650	0,910	1,486	25,00	0,14	0,817

MÁY THI CÔNG:
- Máy trộn bê tông 250 lít
- Sử dụng máy đầm dùi 1,5 kw
- Máy cắt uốn thép 5 kw

CHI CỤC THUỶ LỢI TỈNH LẠNG SƠN	Năm 2023
BẢN VẼ THIẾT KẾ MẪU KÊNH TƯỚI LOẠI I: K3 - MẶT CẮT (BxH) = (40x40) CM	Số hiệu BV Số - K3

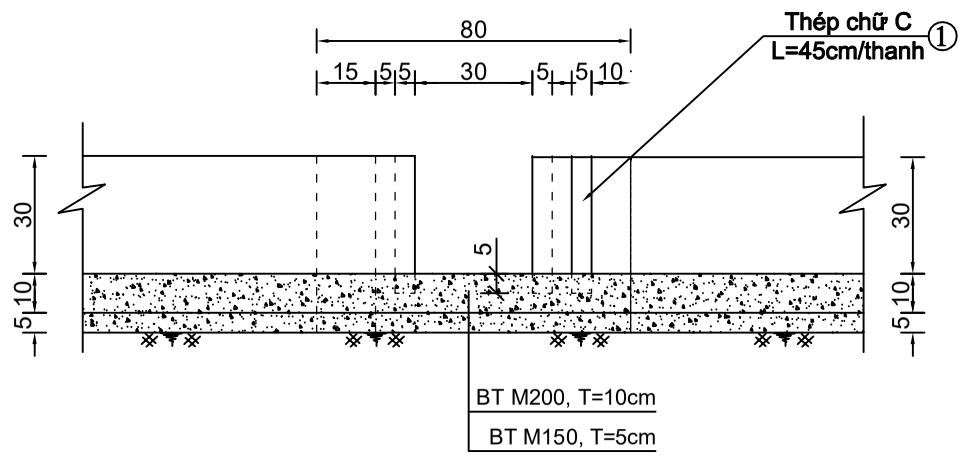
MẶT BẰNG CỬA PHÂN NƯỚC TRÊN KÊNH K1

TỶ LỆ: 1/20



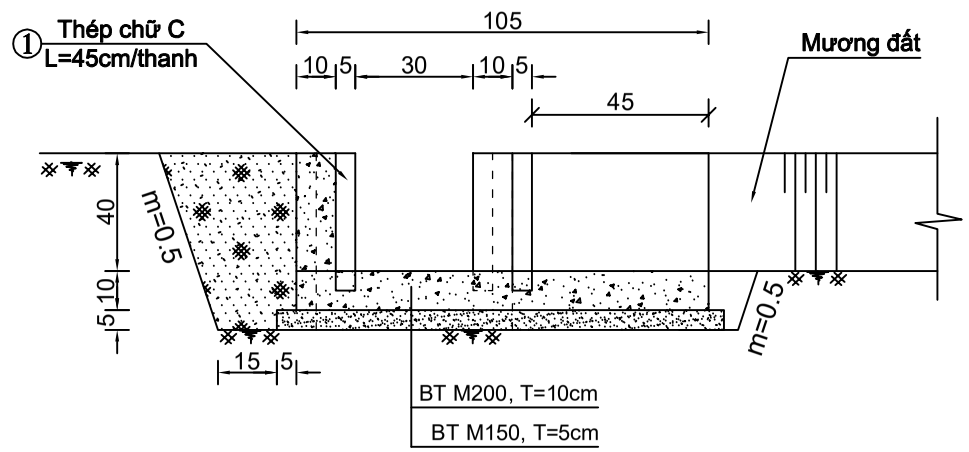
CẮT 1 - 1

TỶ LỆ: 1/20



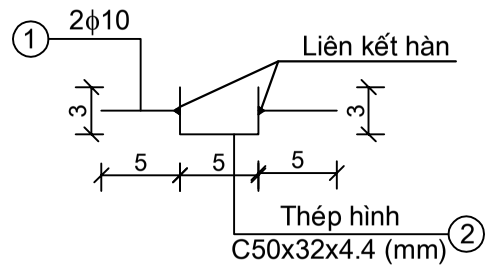
CẮT 2 - 2

TỶ LỆ: 1/20



CHI TIẾT KHE PHAI

TỶ LỆ: 1/5



BẢNG KÊ THÉP KHE PHAI CỬA CHIA NƯỚC (BXH)=(30X30)CM

No	Hình dạng	Φ(mm)	Lt (m)	Số thanh	εL	P (kg/m)	G (kg)
1		C50x32x4,4	0,35	4	1,4	4,84	6,78
2		10	0,05	16	0,8	0,617	0,49
		Cộng khối lượng thép 1 cống					7,27

GHI CHÚ:

- Hình thức và kích thước cửa chia nước cửa thu nước giống nhau; bên phải và bên trái giống nhau;
- Kích thước ghi trong bản vẽ là cm.

BẢNG KHỐI LƯỢNG CỐNG TƯỚI MƯƠNG 30X30

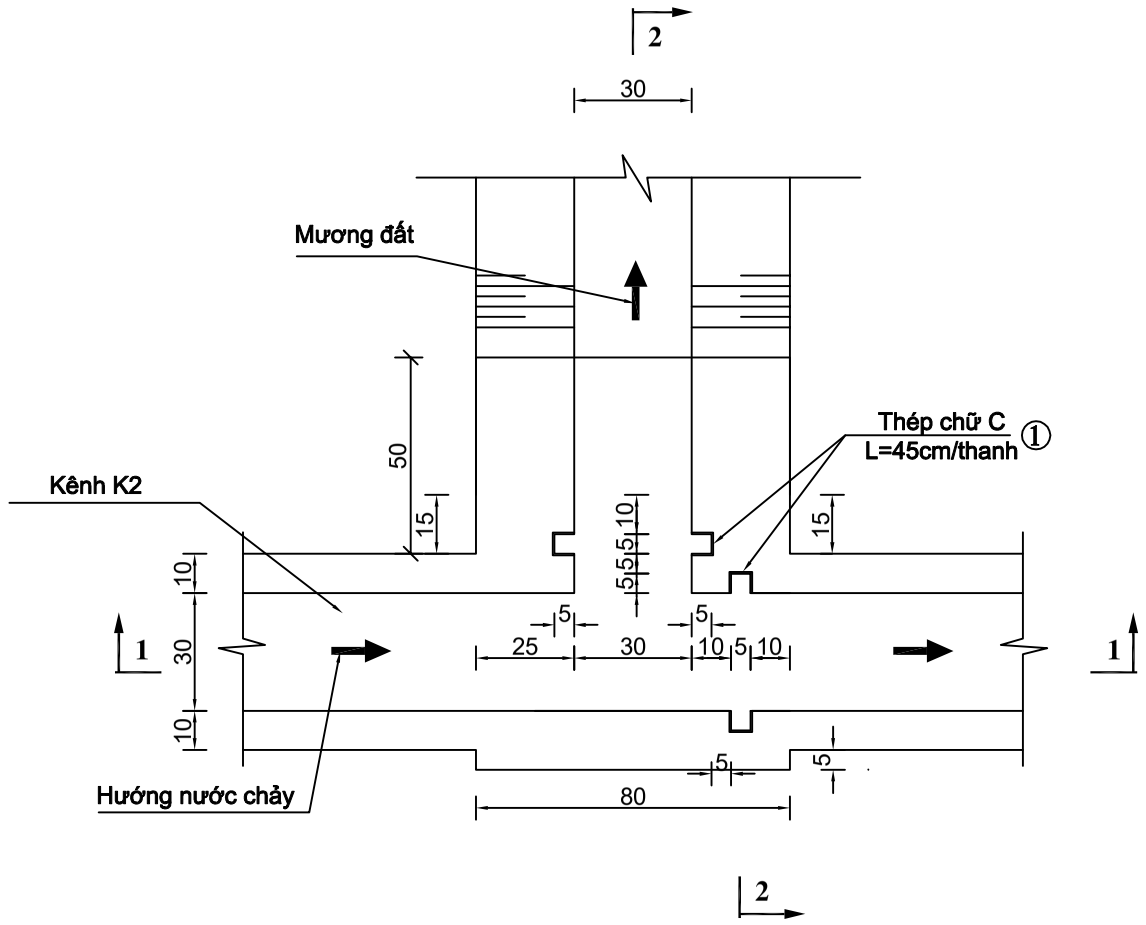
Kết cấu	Số hiệu	Kích thước		Khối lượng, vật tư, vật liệu						
		Chiều rộng B (cm)	Chiều cao H (cm)	Bê tông M200 (m3)	Bê tông M150 (m3)	Xi măng PCB40 (kg)	Cát bê tông (m3)	Đá 1x2 (m3)	Ván khuôn (m2)	Thép (kg)
Cửa chia nước	CN1	80	30	0,195	0,046	59,810	0,125	0,205	1,535	7,27

MÁY THI CÔNG:
- Máy trộn bê tông 250 lít
- Sử dụng máy đầm dùi 1,5 kw
- Máy cắt uốn thép 5 kw

CHI CỤC THUỶ LỢI TỈNH LẠNG SƠN	Năm 2023
BẢN VẼ THIẾT KẾ MẪU CỬA CHIA NƯỚC: CN1 - MẶT CẮT (BxH) = (30x10) CM	Số hiệu BV Số - CN1

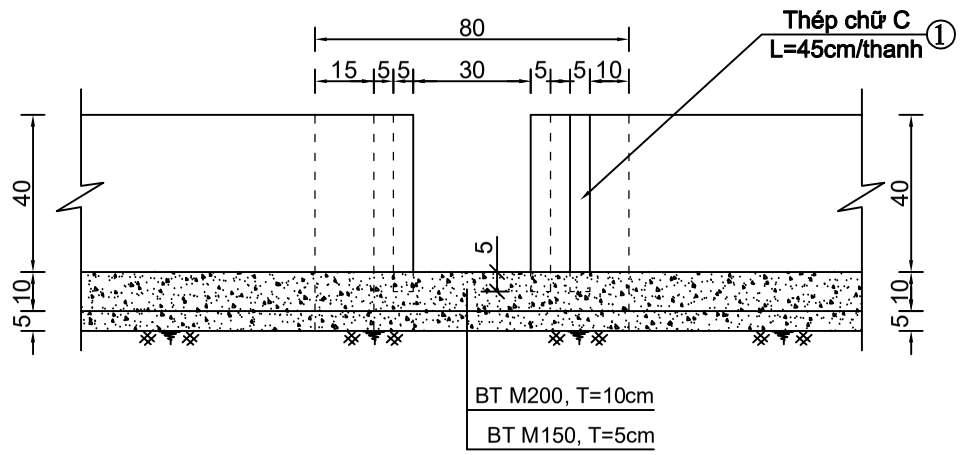
MẶT BẰNG CỬA PHÂN NƯỚC TRÊN KÊNH K2

TỶ LỆ: 1/20



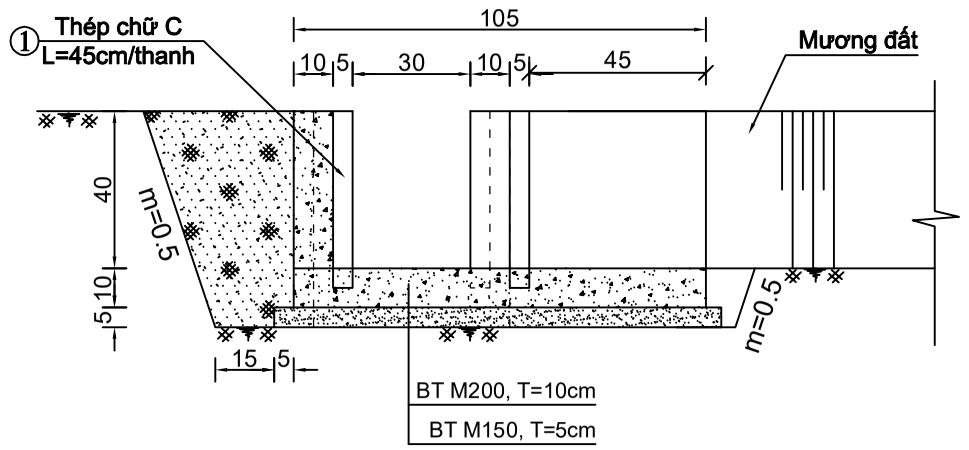
CẮT 1 - 1

TỶ LỆ: 1/20



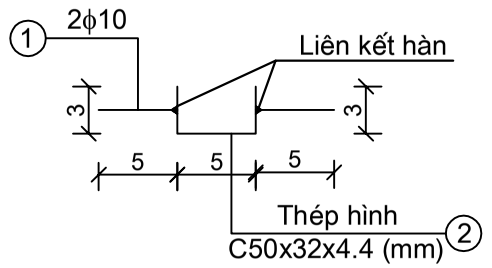
CẮT 2 - 2

TỶ LỆ: 1/20



CHI TIẾT KHE PHAI

TỶ LỆ: 1/5



BẢNG KÊ THÉP KHE PHAI CỬA CHIA NƯỚC (BXH)=(30X40)CM

No	Hình dạng	Φ(mm)	Lt (m)	Số thanh	εL	P (kg/m)	G (kg)
1		C50x32x4,4	0,45	4	1,8	4,84	8,71
2		10	0,05	16	0,8	0,617	0,49
		Cộng khối lượng thép 1 cống					9,21

GHI CHÚ:

- Hình thức và kích thước cửa chia nước cửa thu nước giống nhau; bên phải và bên trái giống nhau;
- Kích thước ghi trong bản vẽ là cm.

BẢNG KHỐI LƯỢNG CỐNG TƯỚI MƯƠNG 30X40

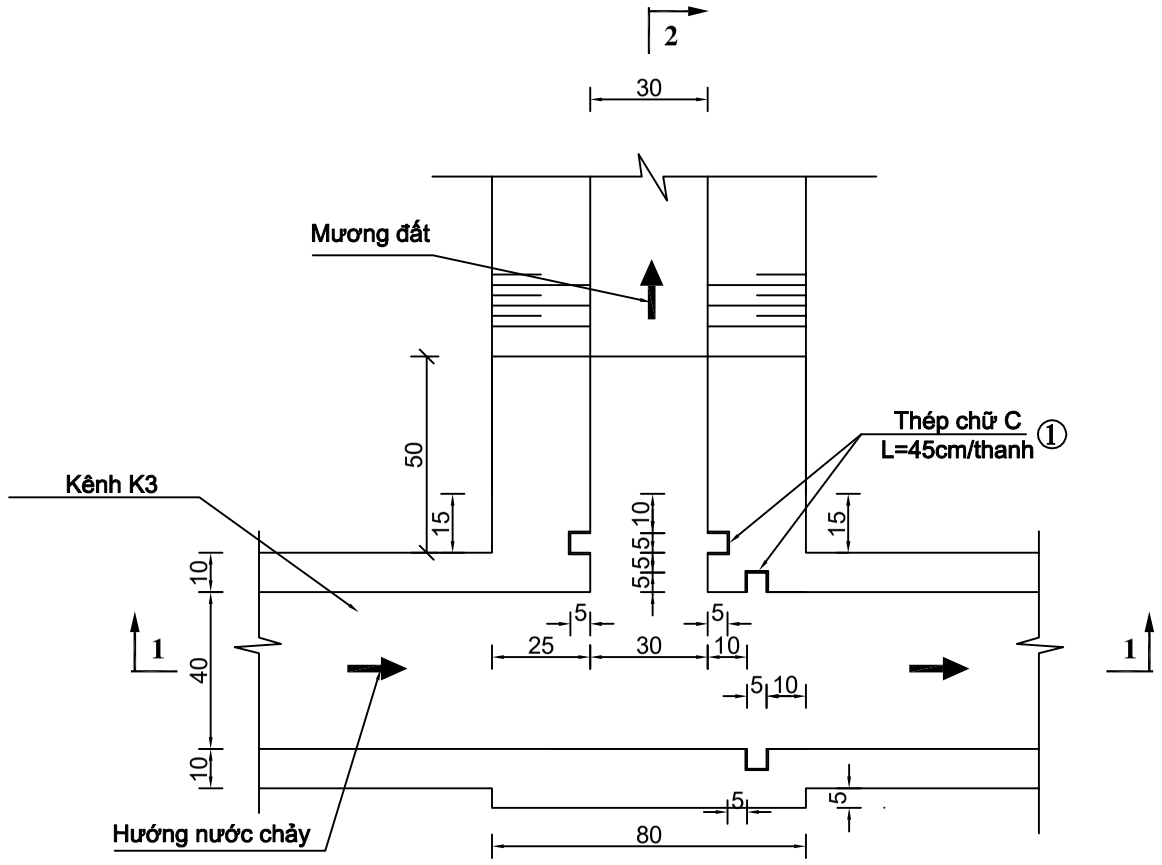
Kết cấu	Số hiệu	Kích thước		Khối lượng, vật tư, vật liệu						
		Chiều rộng B (cm)	Chiều cao H (cm)	Bê tông M200 (m3)	Bê tông M150 (m3)	Xi măng PCB 40 (kg)	Cát bê tông (m3)	Đá 1x2 (m3)	Ván khuôn (m2)	Thép (kg)
Cửa chia nước	CN2	80	40	0,232	0,046	69,282	0,144	0,236	1,935	9,21

MÁY THI CÔNG:
- Máy trộn bê tông 250 lít
- Sử dụng máy đầm dùi 1,5 kw
- Máy cắt uốn thép 5 kw

CHI CỤC THUỶ LỢI TỈNH LẠNG SƠN	Năm 2023
BẢN VẼ THIẾT KẾ MẪU CỬA CHIA NƯỚC: CN2 - MẶT CẮT (BxH) = (30x40) CM	Số hiệu BV: Số - CN2

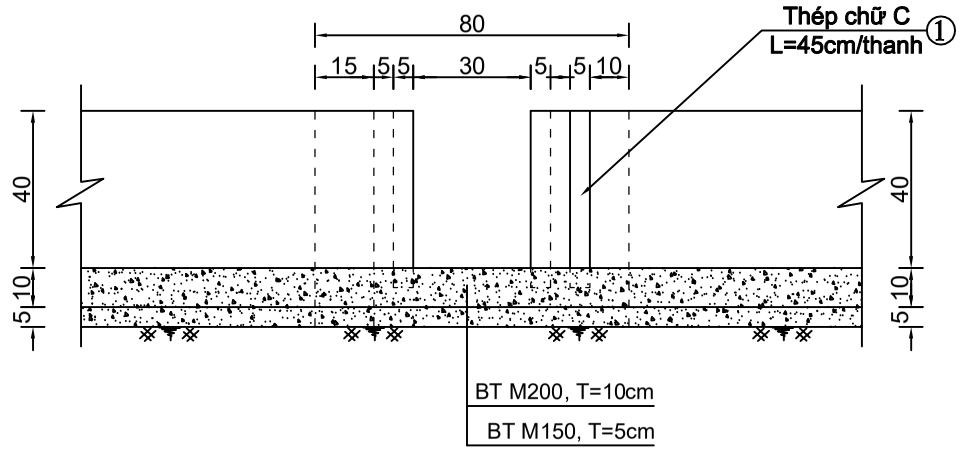
MẶT BẰNG CỬA PHÂN NƯỚC TRÊN KÊNH K3

TỶ LỆ: 1/20



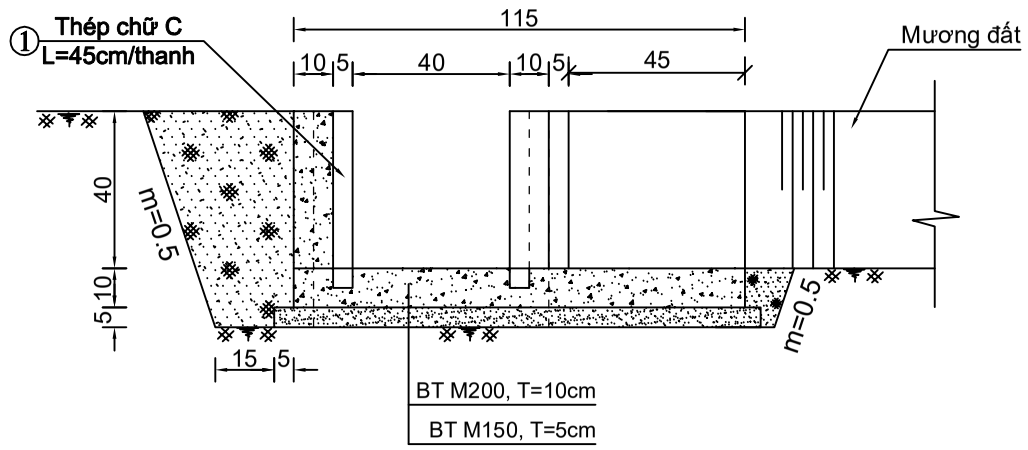
CẮT 1 - 1

TỶ LỆ: 1/20



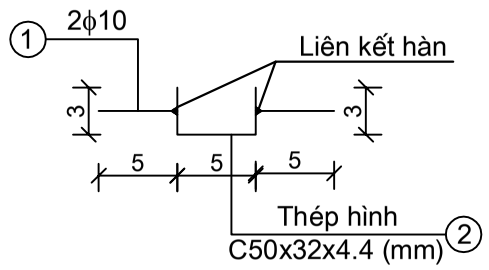
CẮT 2 - 2

TỶ LỆ: 1/20



CHI TIẾT KHE PHAI

TỶ LỆ: 1/5



BẢNG KÊ THÉP KHE PHAI CỬA CHIA NƯỚC (BXH)=(30X40)CM

No	Hình dạng	Φ(mm)	Lt (m)	Số thanh	εL	P (kg/m)	G (kg)
1		C50x32x4,4	0,45	4	1,8	4,84	8,71
2		10	0,05	16	0,8	0,617	0,49
		Cộng khối lượng thép 1 cống					9,21

GHI CHÚ:

- Hình thức và kích thước cửa chia nước cửa thu nước giống nhau; bên phải và bên trái giống nhau;
- Kích thước ghi trong bản vẽ là cm.

BẢNG KHỐI LƯỢNG CỐNG TƯỚI MƯƠNG 40X40

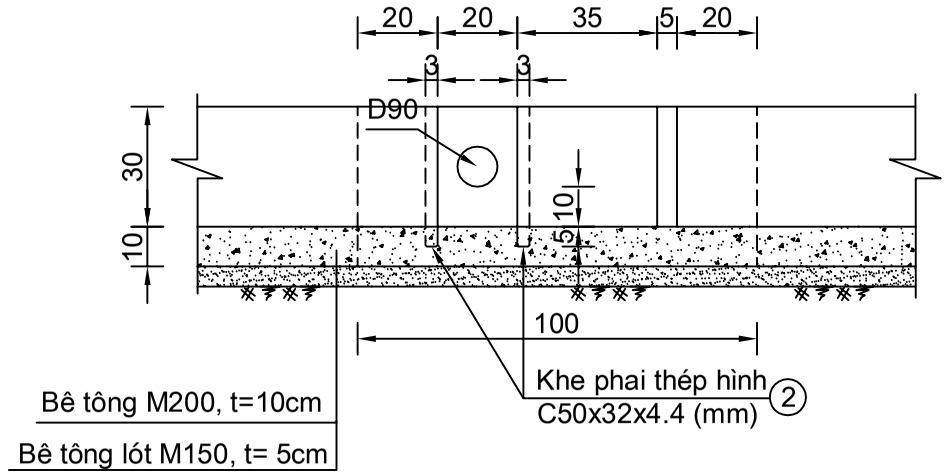
Kết cấu	Số hiệu	Kích thước		Khối lượng, vật tư, vật liệu						
		Chiều rộng B (cm)	Chiều cao H (cm)	Bê tông M200 (m3)	Bê tông M150 (m3)	Xi măng PCB 40 (kg)	Cát bê tông (m3)	Đá 1x2 (m3)	Ván khuôn (m2)	Thép (kg)
Cửa chia nước	CN3	80	40	0,240	0,050	72,190	0,151	0,246	1,945	9,21

MÁY THI CÔNG:
- Máy trộn bê tông 250 lít
- Sử dụng máy đầm dùi 1,5 kw
- Máy cắt uốn thép 5 kw

CHI CỤC THUỶ LỢI TỈNH LẠNG SƠN	Năm 2023
BẢN VẼ THIẾT KẾ MẪU CỬA CHIA NƯỚC: CN3 - MẶT CẮT (BxH) = (40x40) CM	Số hiệu BV: Số - CN3

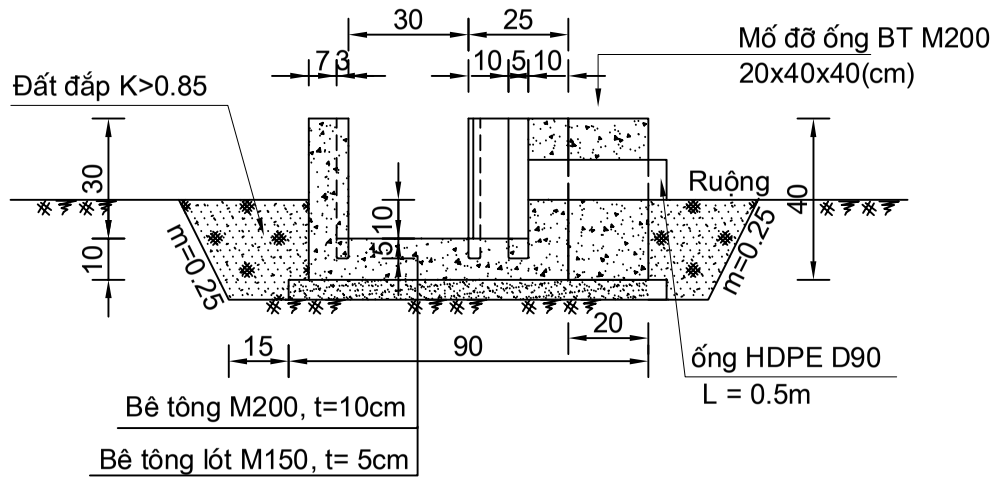
CẮT DỌC CỐNG TƯỚI MƯƠNG BXH=30X30CM

Tỷ lệ: 1/20



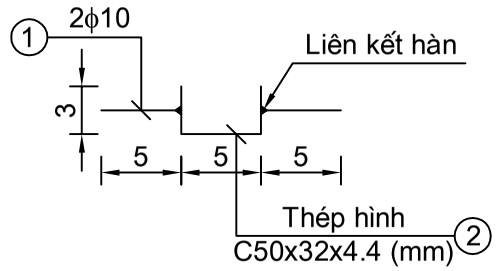
CẮT 1 - 1

Tỷ lệ: 1/20



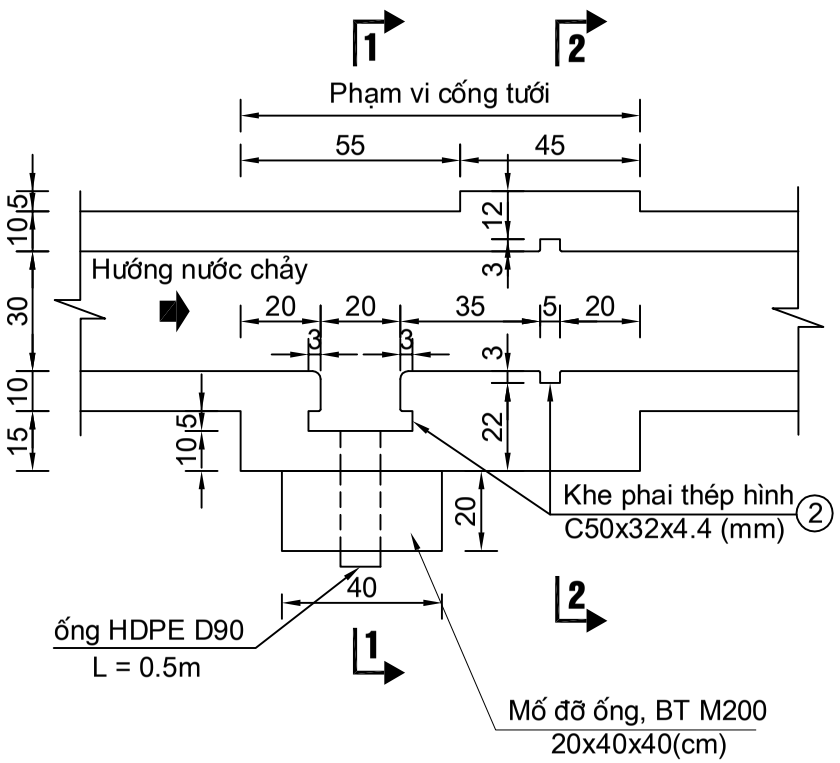
CHI TIẾT KHE PHAI

Tỷ lệ: 1/5



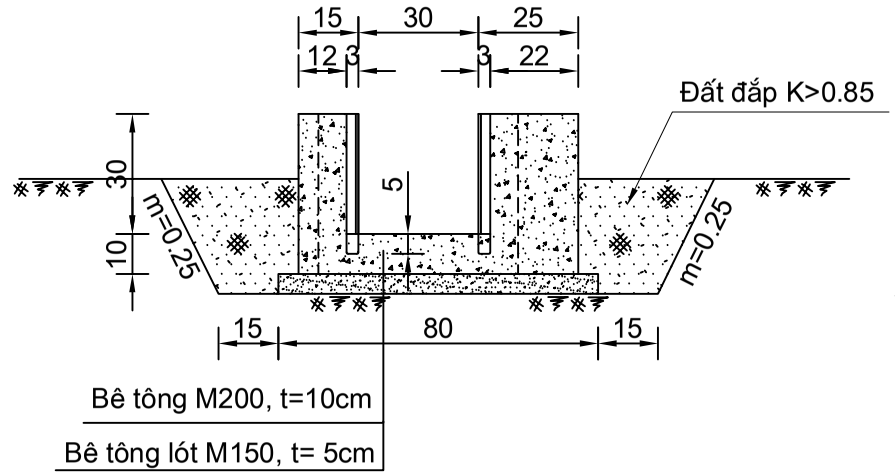
MẶT BẰNG CỐNG TƯỚI MƯƠNG BXH=30X30CM

Tỷ lệ: 1/20



CẮT 2 - 2

Tỷ lệ: 1/20



GHI CHÚ:
- Kích thước ghi trong bản vẽ là cm
- Bản vẽ này áp dụng cho mương kích thước 30x30 (cm)
- Cống tưới trái và cống tưới phải có kết cấu như nhau
- Khối lượng trong bản vẽ được tính toán cho 1 cống tưới 1 bên, trường hợp cống tưới 02 bên khối lượng tính toán được nhân đôi
- Khối lượng đào, đắp được tính tổng thể theo mương trên cơ sở địa hình thực tế

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG THÉP

No	Hình Dạng	Φ (mm)	L (m)	Số thanh (thanh)	Tổng L (m)	P (kg/m)	G (kg)
I. Thép khe phai cống tưới 1 bên 30x30cm							
①	5	10	0.05	8.0	0.40	0.617	0.25
②	35	C50x32x4.4	0.35	4.0	1.40	4.84	6.78
					Tổng lượng thép của 1 cống tưới:		7.03 kg

BẢNG KHỐI LƯỢNG CỐNG TƯỚI MƯƠNG 30X30

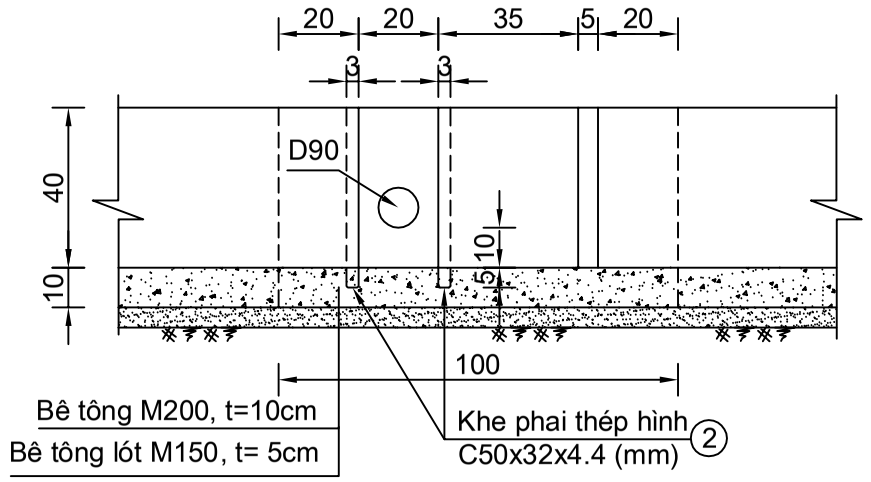
Kết cấu	Số hiệu	Kích thước		Khối lượng, vật tư, vật liệu							
		Chiều rộng B (cm)	Chiều cao H (cm)	Bê tông M200 (m3)	Bê tông M150 (m3)	Xi măng PCB 40 (kg)	Cát bê tông (m3)	Đá 1x2 (m3)	Ván khuôn (m2)	Thép (kg)	ống HDPE D90 (m)
Cống tưới	CT3	90	30	0,201	0,043	60,657	0,127	0,207	1,970	7,03	0,50

MÁY THI CÔNG:
- Máy trộn bê tông 250 lít
- Sử dụng máy đầm dùi 1,5 kw
- Máy cắt uốn thép 5 kw

CHI CỤC THUỶ LỢI TỈNH LẠNG SƠN	Năm 2023
BẢN VẼ THIẾT KẾ MẪU CỐNG TƯỚI: CT1 - MẶT CẮT (BxH) = (30x30) CM	Số hiệu BV Số - CT1

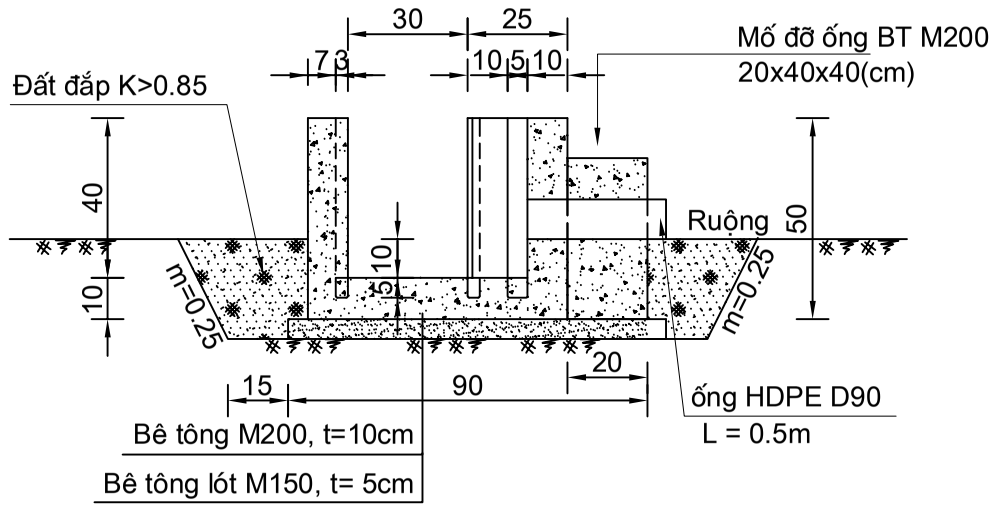
CẮT DỌC CỐNG TƯỚI MƯƠNG BXH=30X40CM

Tỷ lệ: 1/20



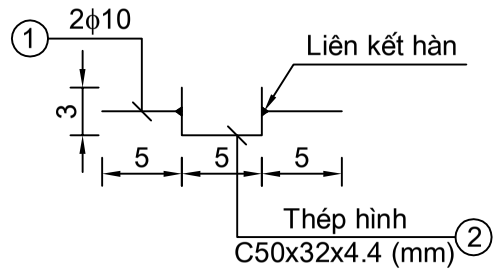
CẮT 1 - 1

Tỷ lệ: 1/20



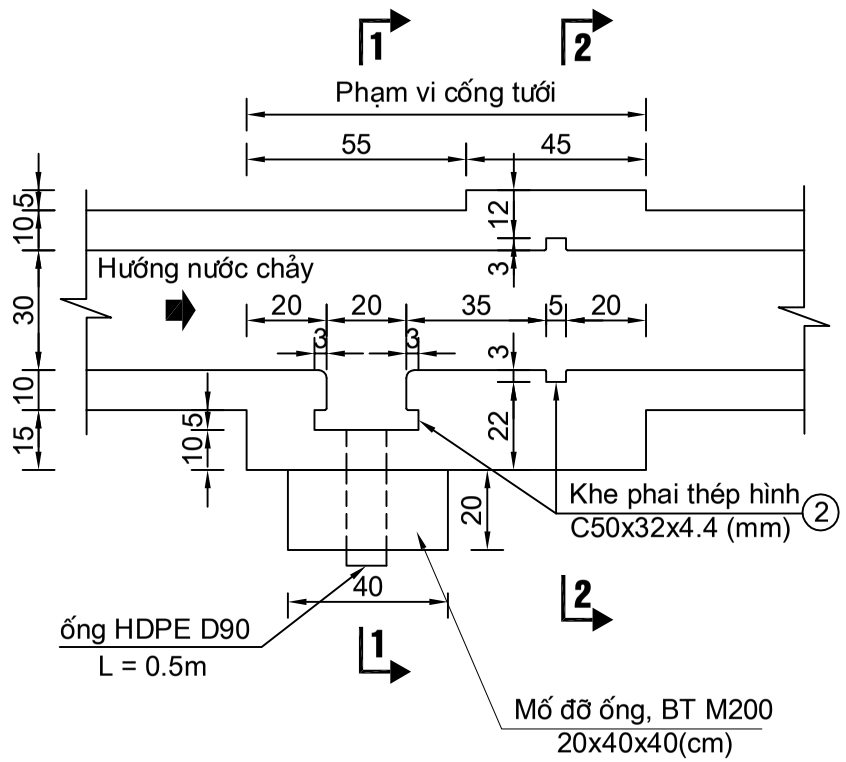
CHI TIẾT KHE PHAI

Tỷ lệ: 1/5



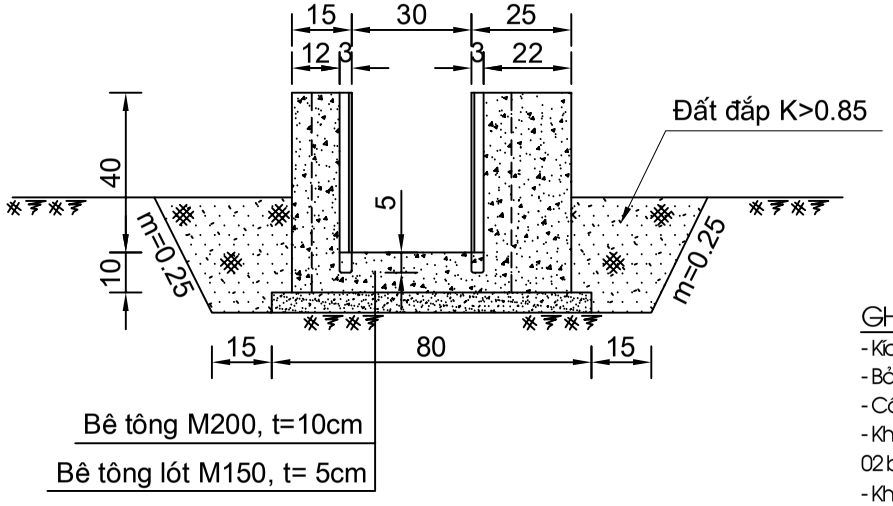
MẶT BẰNG CỐNG TƯỚI MƯƠNG BXH=30X40CM

Tỷ lệ: 1/20



CẮT 2 - 2

Tỷ lệ: 1/20



GHI CHÚ:
- Kích thước ghi trong bản vẽ là cm
- Bản vẽ này áp dụng cho mương kích thước 30x40 (cm)
- Cống tưới trái và cống tưới phải có kết cấu như nhau
- Khối lượng trong bản vẽ được tính toán cho 1 cống tưới 1 bên, trường hợp cống tưới 02 bên khối lượng tính toán được nhân đôi
- Khối lượng đào, đắp được tính tổng thể theo mương trên cơ sở địa hình thực tế

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG THÉP

No	Hình Dạng	Φ (mm)	L (m)	Số thanh (thanh)	Tổng L (m)	P (kg/m)	G (kg)
I. Thép khe phai cống tưới 1 bên 30x40cm							
①	5	10	0.05	8.0	0.40	0.617	0.25
②	45	C50x32x4.4	0.45	4.0	1.80	4.84	8,71
					Tổng lượng thép của 1 cống tưới:		8.96 kg

BẢNG KHỐI LƯỢNG CỐNG TƯỚI MƯƠNG 30X40

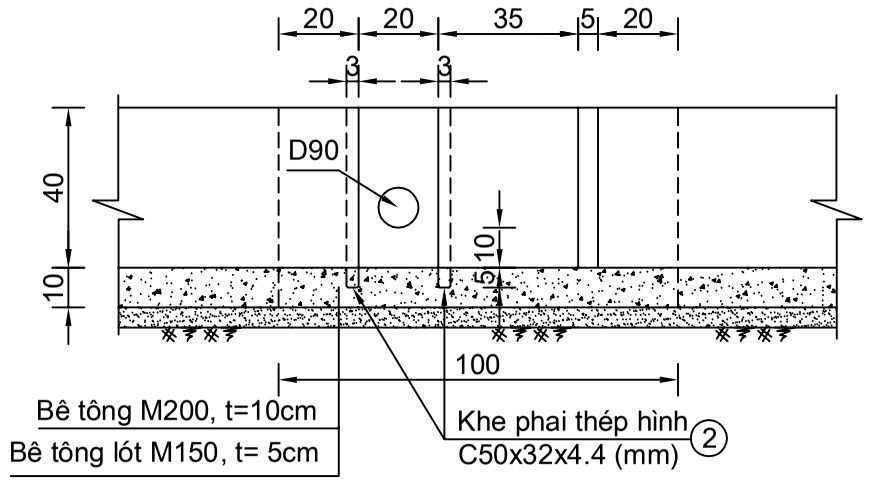
Kết cấu	Số hiệu	Kích thước		Khối lượng, vật tư, vật liệu							
		Chiều rộng B (cm)	Chiều cao H (cm)	Bê tông M200 (m3)	Bê tông M150 (m3)	Xi măng PCB 40 (kg)	Cát bê tông (m3)	Đá 1x2 (m3)	Ván khuôn (m2)	Thép (kg)	ống HDPE D90 (m)
Cống tưới	CT2	90	40	0,235	0,043	69,344	0,144	0,236	2,330	8,96	0,50

MÁY THI CÔNG:
- Máy trộn bê tông 250 lít
- Sử dụng máy đầm dùi 1,5 kw
- Máy cắt uốn thép 5 kw

CHI CỤC THUỶ LỢI TỈNH LẠNG SƠN	Năm 2023
BẢN VẼ THIẾT KẾ MẪU CỐNG TƯỚI: CT2 - MẶT CẮT (BxH) = (30x40) CM	Số hiệu BV Số - CT2

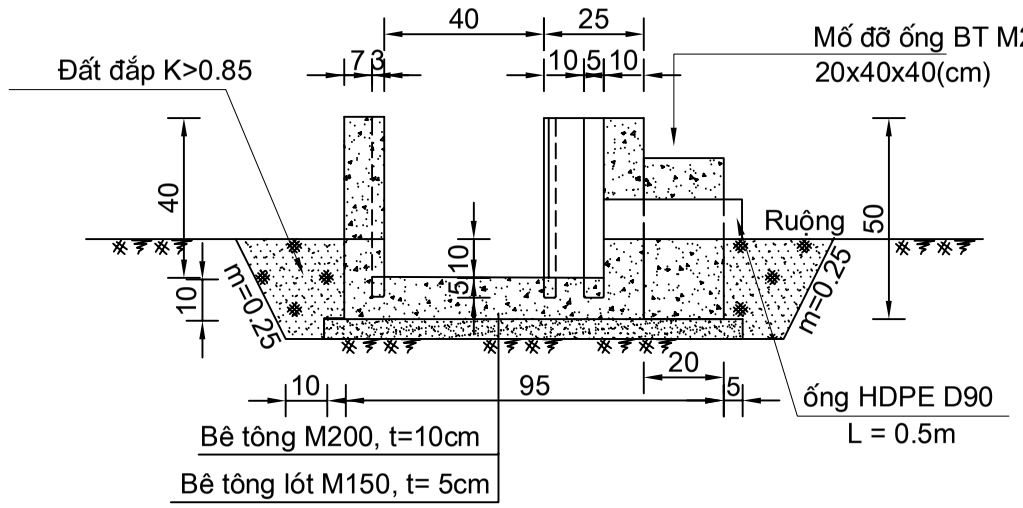
CẮT DỌC CỐNG TƯỚI MƯƠNG BXH=40X40CM

Tỷ lệ: 1/20



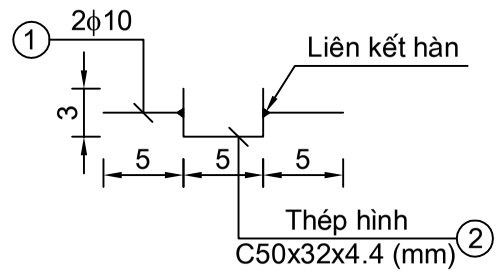
CẮT 1 - 1

Tỷ lệ: 1/20



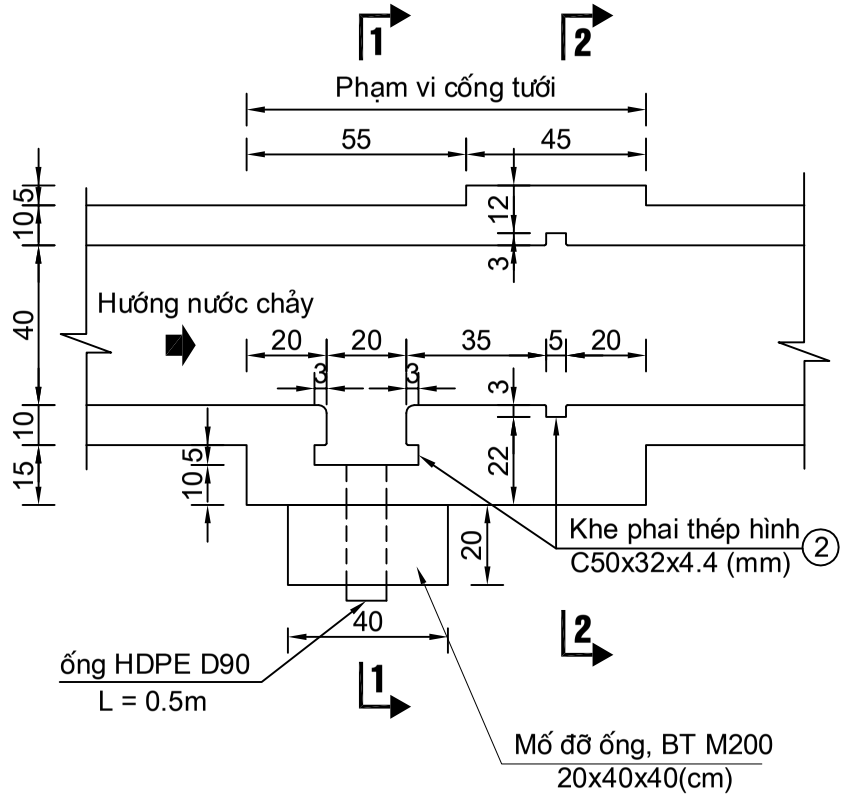
CHI TIẾT KHE PHAI

Tỷ lệ: 1/5



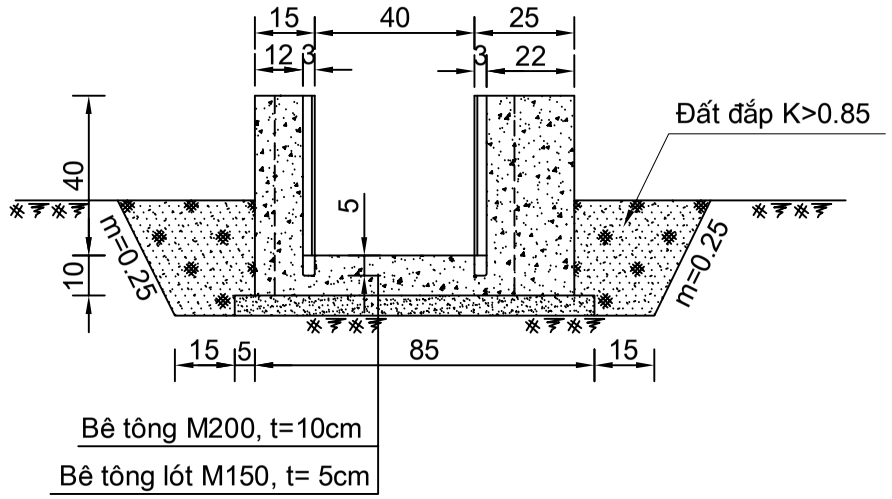
MẶT BẰNG CỐNG TƯỚI MƯƠNG BXH=40X40CM

Tỷ lệ: 1/20



CẮT 2 - 2

Tỷ lệ: 1/20



GHI CHÚ:
- Kích thước ghi trong bản vẽ là cm
- Bản vẽ này áp dụng cho mương kích thước 40x40 (cm)
- Cống tưới trái và cống tưới phải có kết cấu như nhau
- Khối lượng trong bản vẽ được tính toán cho 1 cống tưới 1 bên, trường hợp cống tưới 02 bên khối lượng tính toán được nhân đôi
- Khối lượng đào, đắp được tính tổng thể theo mương trên cơ sở địa hình thực tế

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG THÉP

No	Hình Dạng	Φ (mm)	L (m)	Số thanh (thanh)	Tổng L (m)	P (kg/m)	G (kg)
I. Thép khe phai cống tưới 1 bên 30x40cm							
①	5	10	0.05	8.0	0.40	0.617	0.25
②	45	C50x32x4.4	0.45	4.0	1.80	4.84	8,71
Tổng lượng thép của 1 cống tưới:							8.96 kg

BẢNG KHỐI LƯỢNG CỐNG TƯỚI MƯƠNG 40X40

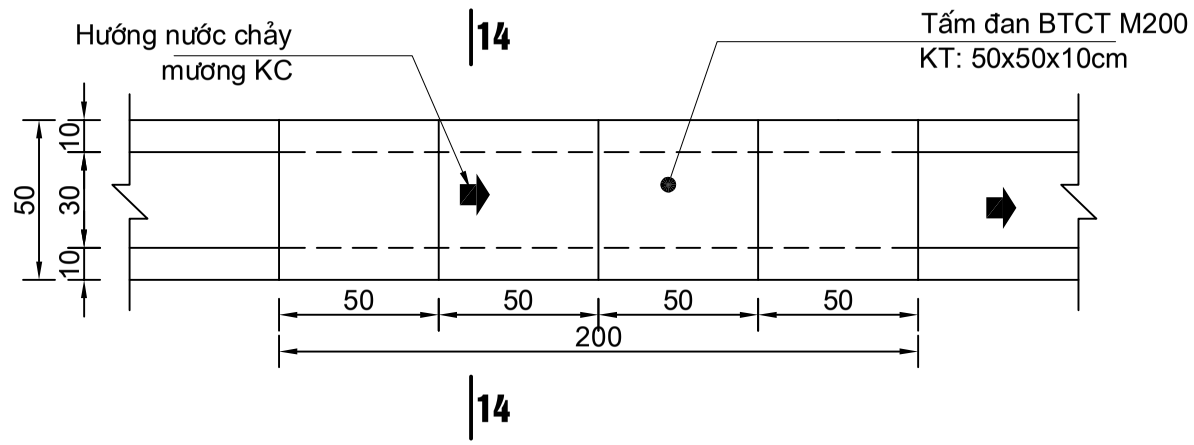
Kết cấu	Số hiệu	Kích thước		Khối lượng, vật tư, vật liệu							
		Chiều rộng B (cm)	Chiều cao H (cm)	Bê tông M200 (m3)	Bê tông M150 (m3)	Xi măng PCB 40 (kg)	Cát bê tông (m3)	Đá 1x2 (m3)	Ván khuôn (m2)	Thép (kg)	ống HDPE D90 (m)
Cống tưới	CT3	90	40	0,245	0,047	72,871	0,152	0,248	2,420	8,96	0,50

MÁY THI CÔNG:
- Máy trộn bê tông 250 lít
- Sử dụng máy đầm dùi 1,5 kw
- Máy cắt uốn thép 5 kw

CHI CỤC THUỶ LỢI TỈNH LẠNG SƠN	Năm 2023
BẢN VẼ THIẾT KẾ MẪU CỐNG TƯỚI: CT3 - MẶT CẮT (BxH) = (40x40) CM	Số hiệu BV Số - CT3

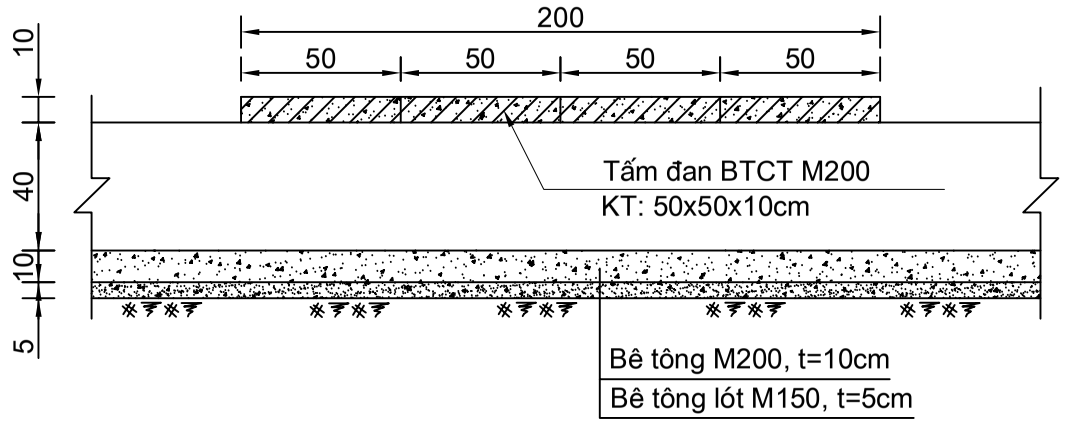
MẶT BẰNG ĐẠI DIỆN CẦU QUA MƯƠNG

Tỷ lệ: 1/25



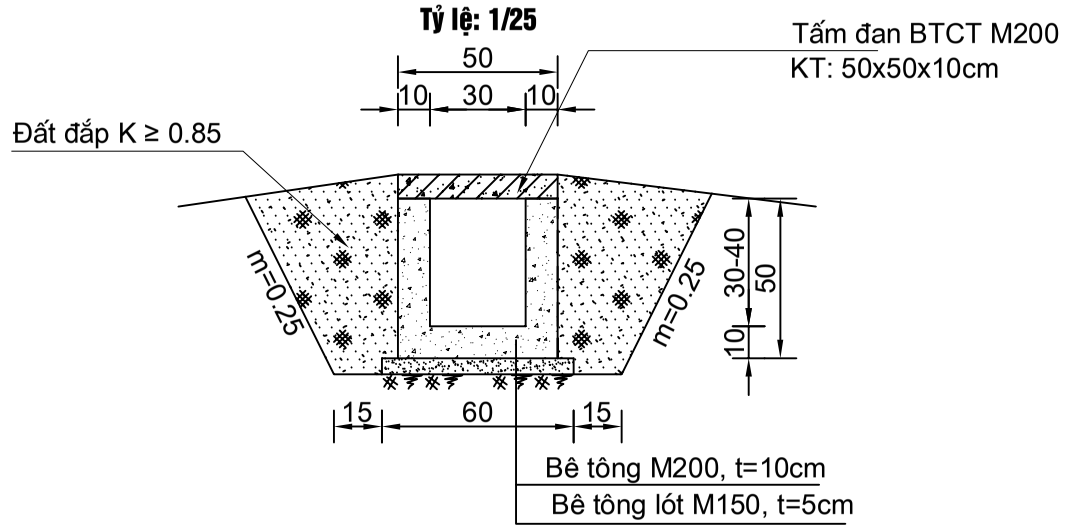
CẮT DỌC CẦU QUA MƯƠNG

Tỷ lệ: 1/25



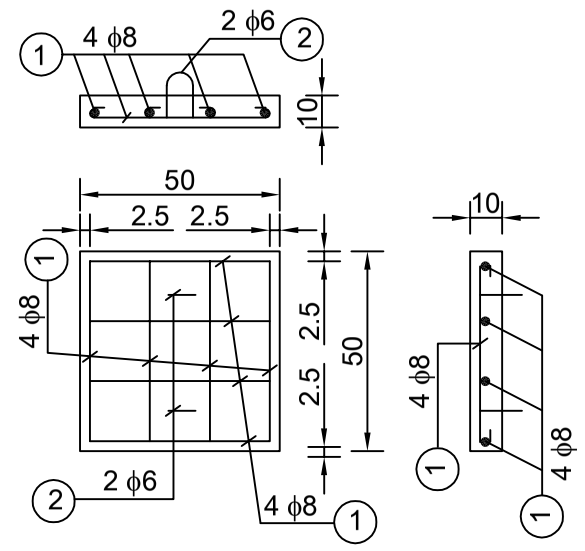
CẮT NGANG ĐẠI DIỆN ĐOẠN MƯƠNG ĐẬY TẤM ĐAN

Tỷ lệ: 1/25



THÉP TẤM ĐAN MƯƠNG 50X50X10CM

Tỷ lệ: 1/20



GHI CHÚ:

- Kích thước ghi trong bản vẽ là cm
- Bản vẽ này áp dụng cho mương kích thước 30x30 (cm) và 30x40 (cm).
- Khối lượng trong bản vẽ được tính toán cho 1 tấm đan, trường hợp 02 bên mương cần phải xử lý, thiết kế bổ sung để đảm bảo ổn định thì được tính toán bổ sung khối lượng; Khối lượng đào, đắp được tính tổng thể theo mương trên cơ sở địa hình thực tế
- Chiều dài cầu qua mương phụ thuộc vào yêu cầu thực tế tại các vị trí khác nhau

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG THÉP

No	Hình Dạng	Φ (mm)	L (m)	Số thanh (thanh)	Tổng L (m)	P (kg/m)	G (kg)
I. Thép tấm đan 50x50x10cm							
①	5 45 5	8	0.55	8.0	4.40	0.395	1.74
②	10 / 5 5	6	0.53	2.0	1.06	0.395	0.42
Tổng cộng 1 tấm :							2.16 Kg

BẢNG KHỐI LƯỢNG 01 TẤM ĐAN MƯƠNG 30X30 VÀ 30X40

Kết cấu	Số hiệu kênh	Kích thước			Khối lượng, vật tư, vật liệu					
		Chiều dài (cm)	Chiều rộng (cm)	Chiều dày (cm)	Bê tông M200 (m3)	Xi măng PCB 40 (kg)	Cát bê tông (m3)	Đá 1x2 (m3)	Ván khuôn (m2)	Thép (kg)
Tấm đan	TĐ1	50	50	10	0,025	6,400	0,013	0,021	0,20	2,16

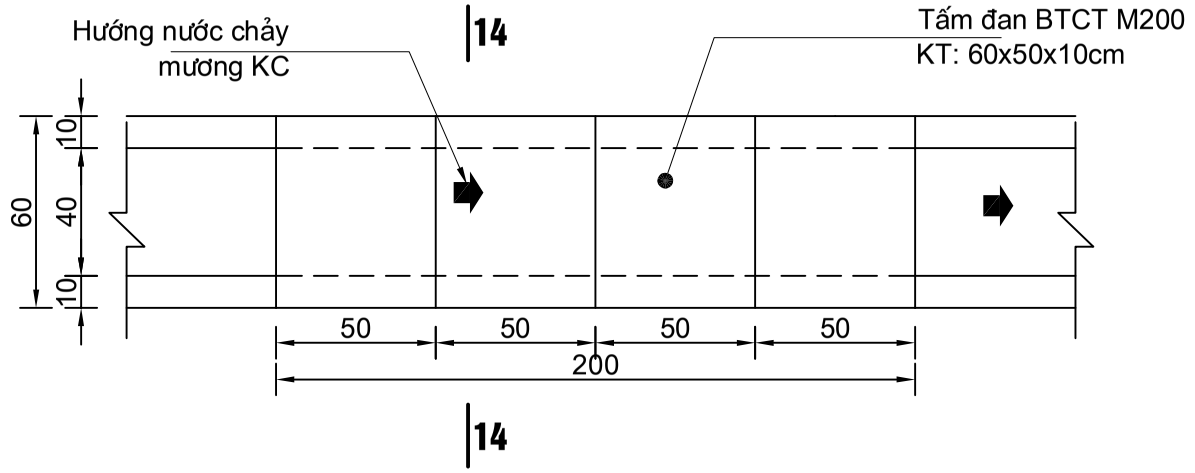
MÁY THI CÔNG:

- Máy trộn bê tông 250 lít
- Sử dụng máy đầm dùi 1,5 kw
- Máy cắt uốn thép 5 kw

CHI CỤC THUỶ LỢI TỈNH LẠNG SƠN	Năm 2023
BẢN VẼ THIẾT KẾ MẪU TẤM ĐAN TĐ1 - KÍCH THƯỚC (50x50X10) CM	Số hiệu BV Số - TĐ1

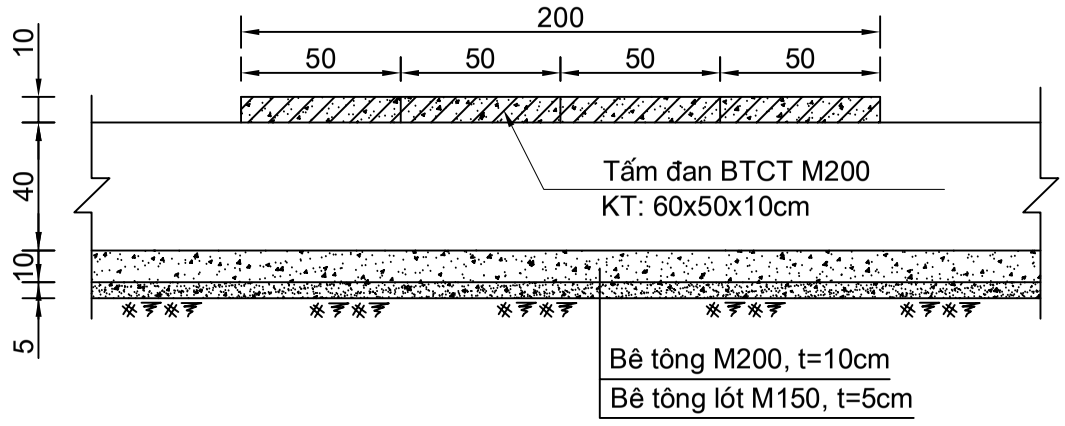
MẶT BẰNG ĐẠI DIỆN CẦU QUA MƯƠNG

Tỷ lệ: 1/25



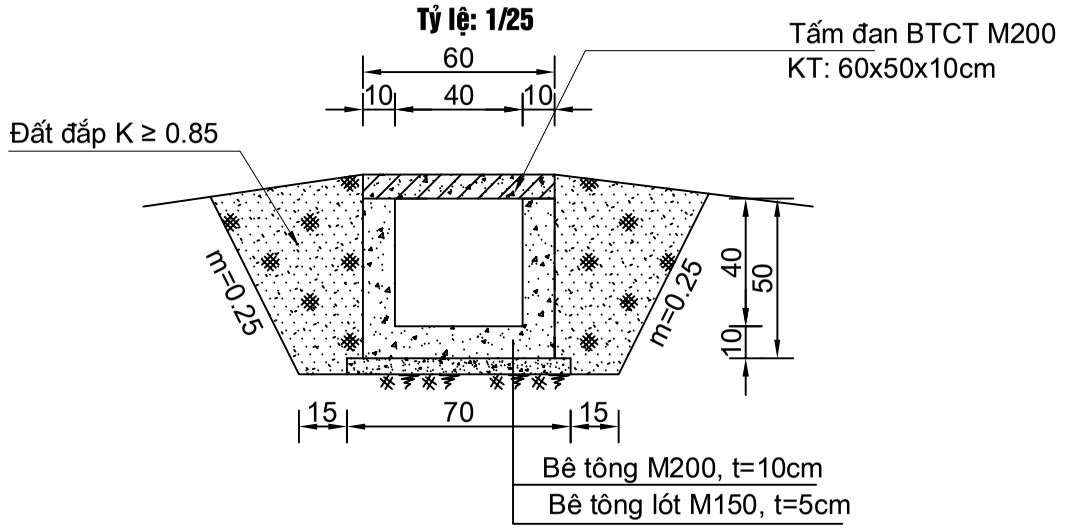
CẮT DỌC CẦU QUA MƯƠNG

Tỷ lệ: 1/25



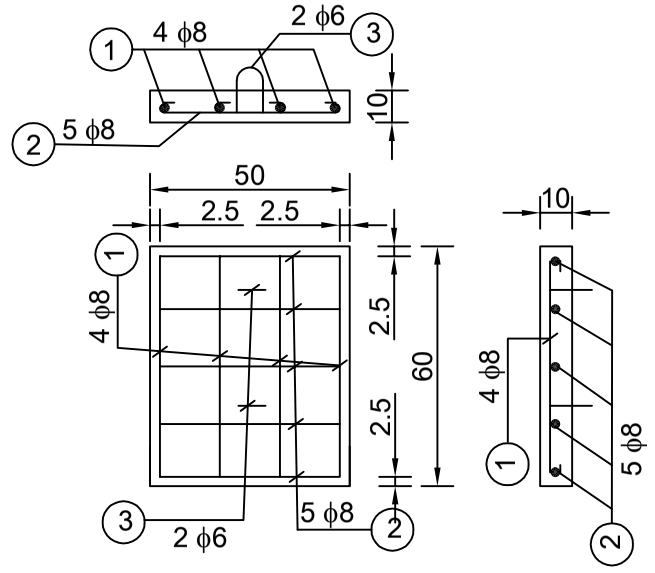
CẮT NGANG ĐẠI DIỆN ĐOẠN MƯƠNG ĐẬY TẤM ĐAN

Tỷ lệ: 1/25



THÉP TẤM ĐAN MƯƠNG 50X50X10CM

Tỷ lệ: 1/20



GHI CHÚ:

- Kích thước ghi trong bản vẽ là cm
- Bản vẽ này áp dụng cho mương kích thước 40x40 (cm).
- Khối lượng trong bản vẽ được tính toán cho 1 tấm đan, trường hợp 02 bên mương cần phải xử lý, thiết kế bổ sung để đảm bảo ổn định thì được tính toán bổ sung khối lượng; Khối lượng đào, đắp được tính tổng thể theo mương trên cơ sở địa hình thực tế
- Chiều dài cầu qua mương phụ thuộc vào yêu cầu thực tế tại các vị trí khác nhau

BẢNG TỔNG HỢP KHỐI LƯỢNG THÉP

No	Hình Dạng	Φ (mm)	L (m)	Số thanh (thanh)	Tổng L (m)	P (kg/m)	G (kg)
I. Thép tấm đan 60x50x10cm							
①	5 55 5	8	0.65	5.0	3.25	0.395	1.28
②	5 45 5	8	0.55	4.0	2.20	0.395	0.87
③	10 / 5 5	6	0.53	2.0	1.06	0.395	0.42
Tổng cộng 1 tấm :							2.57 Kg

BẢNG KHỐI LƯỢNG 01 TẤM ĐAN MƯƠNG 40X40

Kết cấu	Số hiệu kênh	Kích thước			Khối lượng, vật tư, vật liệu					
		Chiều dài (cm)	Chiều rộng (cm)	Chiều dày (cm)	Bê tông M200 (m3)	Xi măng PCB 40 (kg)	Cát bê tông (m3)	Đá 1x2 (m3)	Ván khuôn (m2)	Thép (kg)
Tấm đan	TĐ2	60	50	10	0,025	6,400	0,013	0,021	0,20	2,57

MÁY THI CÔNG:

- Máy trộn bê tông 250 lít
- Sử dụng máy đầm dùi 1,5 kw
- Máy cắt uốn thép 5 kw

CHI CỤC THUỶ LỢI TỈNH LẠNG SƠN	Năm 2023
BẢN VẼ THIẾT KẾ MẪU TẤM ĐAN TĐ2 - KÍCH THƯỚC (60x50X10) CM	Số hiệu BV Số - TĐ2